

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 02/2008/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 1 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý các dự án đầu tư xây dựng
của các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và
các Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý các dự án đầu tư xây dựng của các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ

Quản lý các dự án đầu tư xây dựng của các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-TTg ngày 07 tháng 01 năm 2008
của Thủ tướng Chính phủ)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi: Hoạt động đầu tư của các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài có sử dụng nguồn vốn từ ngân sách nhà nước.

2. Đối tượng: Các dự án đầu tư xây dựng mới và cải tạo, nâng cấp tại các trụ sở làm việc hiện có, sử dụng vốn ngân sách nhà nước hoặc vốn có nguồn gốc ngân sách nhà nước; các dự án đầu tư mua nhà, mua đất xây dựng trụ sở làm việc và nhà ở

cho cán bộ, nhân viên sử dụng vốn ngân sách nhà nước hoặc vốn có nguồn gốc ngân sách nhà nước (sau đây gọi chung là dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc).

Điều 2. Nguyên tắc quản lý

1. Các dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật của Việt Nam có liên quan.

Trường hợp có những quy định khác nhau cùng một vấn đề thì thực hiện theo quy định tại Quy chế này và pháp luật của nước sở tại có dự án đầu tư.

2. Đối với các dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của các cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài phải có ý kiến bằng văn bản của Bộ Ngoại Giao về chủ trương đầu tư trước khi gửi lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở trung ương có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài, gồm: Cơ quan Đại diện ngoại giao, Phái đoàn Đại diện thường trực tại Tổ chức Quốc tế Liên Chính phủ và Cơ quan Lãnh sự. Cơ quan Đại diện thực hiện chức năng đại diện cho Nhà nước Việt Nam trong quan hệ với nước, Tổ chức quốc tế tiếp nhận trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn do pháp luật quy định.

2. Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài: là các Cơ quan của Việt Nam ở nước ngoài do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở Trung ương thành lập, trên cơ sở thỏa thuận với các nước hữu quan và không thuộc cơ cấu tổ chức của Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài.

3. Chủ đầu tư: là Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài (sau đây gọi là Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài) và Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài hoặc các cơ quan chủ quản của Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài, được giao trách nhiệm trực tiếp quản tiếp quản lý và sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình và quản lý, sử dụng công trình sau khi đầu

tư theo quy định của pháp luật Việt Nam và quy định của pháp luật của nước sở tại có dự án đầu tư.

Điều 4. Lập kế hoạch đầu tư

1. Căn cứ định hướng chiến lược, kế hoạch dài hạn về quan hệ hợp tác quốc tế của Nhà nước, Bộ Ngoại giao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở Trung ương lập kế hoạch dài hạn và trung hạn (5 năm) về đầu tư xây dựng trụ sở làm việc các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài.

Kế hoạch dài hạn và trung hạn về đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở Trung ương được phân chia thành hai loại:

- a) Trụ sở riêng do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở Trung ương quản lý đầu tư;
- b) Bộ phận nằm trong Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài do Bộ Ngoại giao quản lý đầu tư.

2. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp kế hoạch dài hạn và trung hạn về đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Căn cứ kế hoạch dài hạn và trung hạn về đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và Cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở Trung ương lập kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc hàng năm thuộc thẩm quyền và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Lập, thẩm định, phê duyệt dự án

1. Lập dự án:

- a) Chủ đầu tư lập dự án đầu tư phải thực hiện đầy đủ các nội dung theo quy định của pháp luật hiện hành về lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, trong đó có căn cứ ý kiến của cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại có dự án đầu tư về: